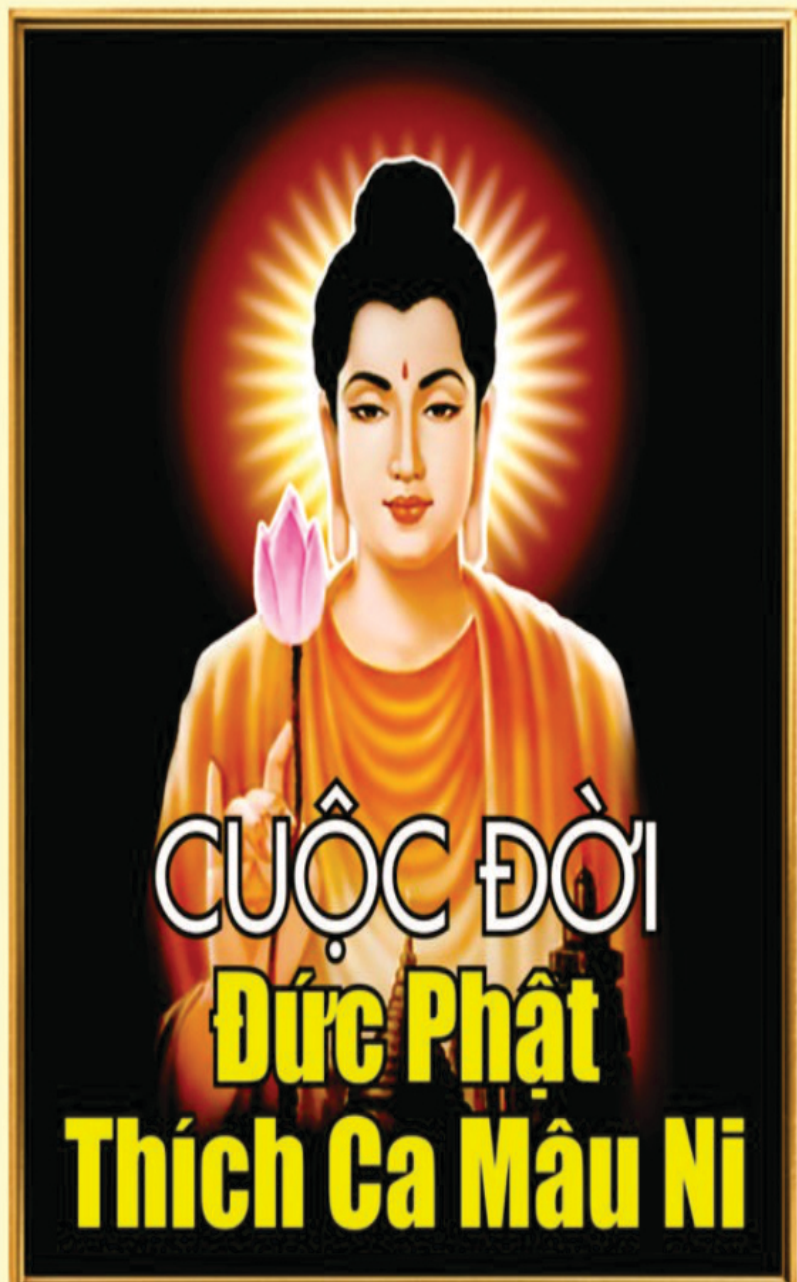


BỨC TRANH CUỘC ĐỜI ĐỨC PHẬT THÍCH CA MÂU NI



LN: Với sự hy sinh cao cả, lòng Từ Bi rộng lớn và một ý chí độ sinh dũng mãnh của Đức Phật, cố thể lần dương hay quan niệm Ngài là vị nhân trên tất cả những vĩ nhân, siêu nhân đứng trên mọi siêu nhân.



1. Trước khi giảng trần, Thái tử Tất-đạt-đa (Siddhattha) đã trải qua nhiều kiếp tu hành chứng quả vị Bồ-tát, hiệu là Hộ Minh, an trú tại cung trời Đâu-suất. Theo lời thỉnh cầu của Phạm Thiên và Tứ Đại Thiên Vương, Bồ-tát giảng trần.



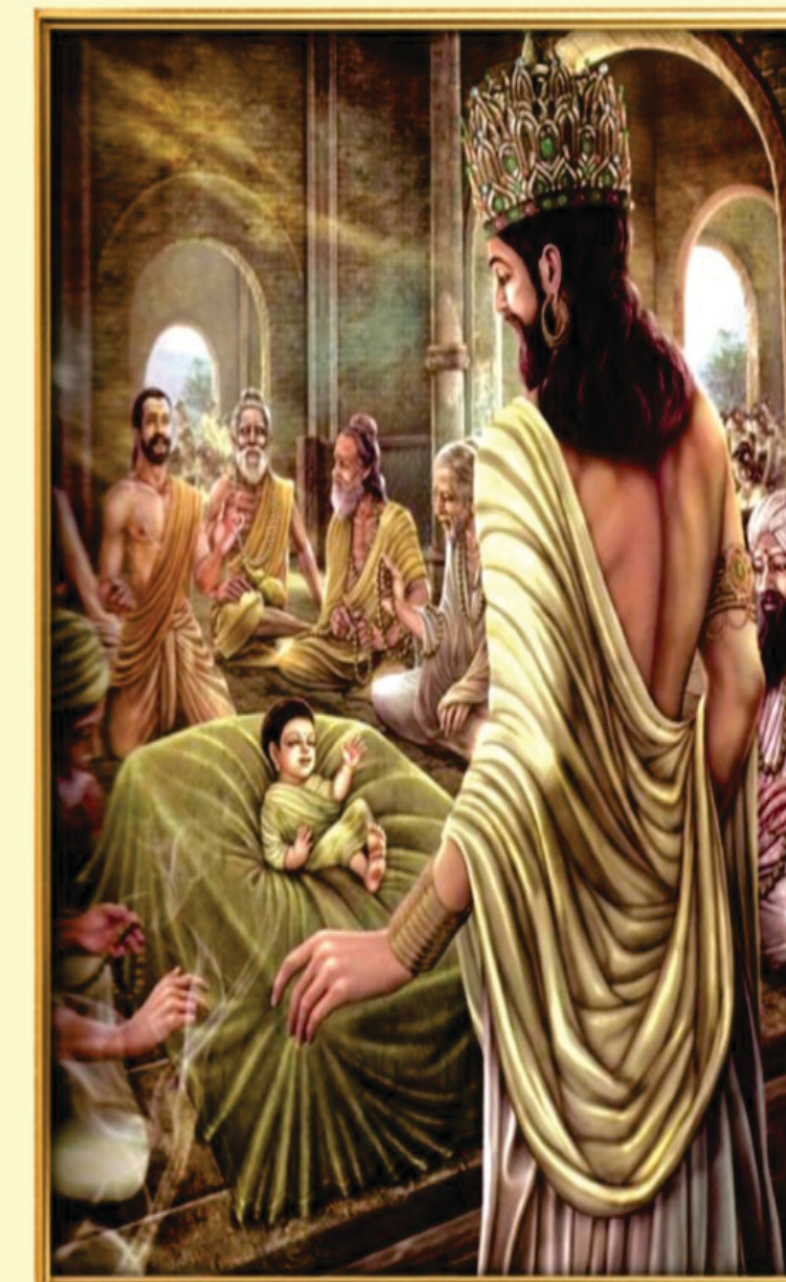
2. Một hôm, trong thành Kapilavastu (nay là Nepal) có lễ hội Tinh Tú, Hoàng hậu Maya hay Mahāmāyā (Ma Da) cùng Tịnh Phạn vương Suddhodana hay Cồ-đàm (Gautama) là một tông chủ thị tộc Shaky (Thích-ca), trị vì tại thành quốc Ca-tỳ-la-vệ (Kapilavastu), sau khi dâng hương hoa cúng kiến trong cung điện rồi, ra ngự môn bái thí thức ăn, đồ mặc cho dân bản cùng.



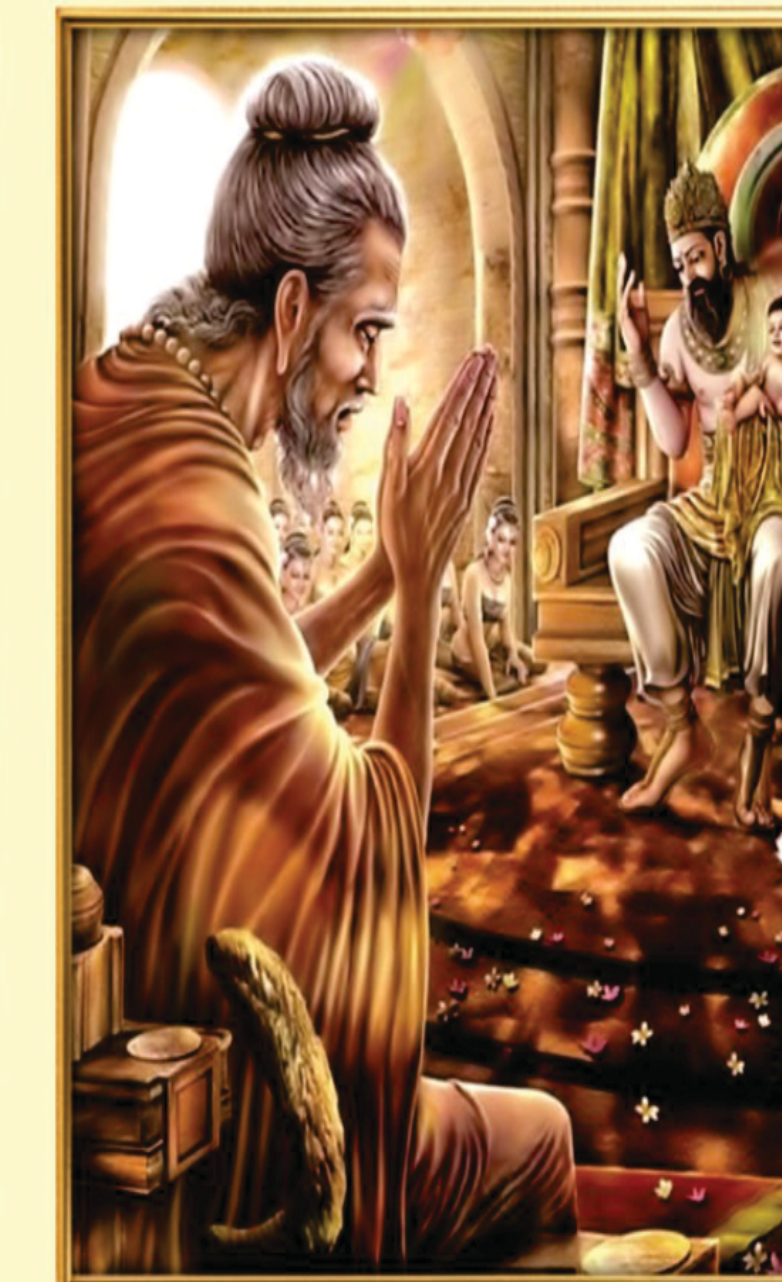
3. Hoàng hậu Maya nằm mộng thấy một con voi trắng 6 ngà từ núi vàng, núi bạc đến và mang cho bà một cành hoa sen, từ đó bà mang thai.



4. Trên đường về quê mẹ, Hoàng hậu Ma-da ghé qua vườn Lâm-bi-nh và hạ sinh Thái tử ở đó, nhằm vào ngày trăng tròn tháng 4 Âm lịch, năm 624 trước Tây lịch. Vừa sinh ra Thái tử liền đi 7 bước, dưới mỗi bước đi là 7 đóa sen nở rực rỡ, rồi Thái tử dùng lại tuyên bố rằng: "Ta là bậc chi tôn cao quý nhất trên đời".



5. Vua Tịnh Phạn vui mừng khôn xiết mời các vị tiên tri đến xem tướng Thái tử. Trong số ấy, có đạo sĩ A-tu-đà từ ở núi Hy Mã Lạp.



6. Đạo sĩ A-tu-đà nghe tin Thái tử ra đời nên xuống núi viếng thăm. Diện kiến thành nhân của Thái tử, đạo sĩ vừa vui mừng rồi lại khóc than. Vì với bậc Đại Thánh xuất hiện, nhưng khóc vì bản thân đạo sĩ đã quá già không được nghe chính Pháp của bậc Đại Thánh.



7. Tại buổi lễ Hạ điền, trong lúc mọi người mãi mê tham dự lễ và vui chơi, Thái tử an nhiên thiền định dưới gốc một đại thụ. Trước cảnh tượng uy nghiêm ấy, vua cha và mọi người đã đánh lễ Thái tử.



8. Lớn lên Thái tử vẫn vô toan tài. Trong cuộc thi võ nghệ của Hoàng gia, Ngài sử dụng chiếc cung thần mà từ trước đến giờ chưa ai có thể giương nổi và đoạt quả quán quân.



9. Đến 16 tuổi, vắng lệnh phụ vương, Thái tử kết hôn với Công chúa Da-du-da-la. Đối với chứng sống hạnh phúc 3 năm trong 3 lâu đài lộng lẫy do vua cha xây cho và sinh được một con trai tên là La-hầu-la.



10. Một dịp, Thái tử và Xa-nặc dạo chơi nơi 4 cửa thành và tận mắt chứng kiến 4 cảnh tượng: người già, người bệnh, người chết và một đạo sĩ tuốt đạo nghiêm.



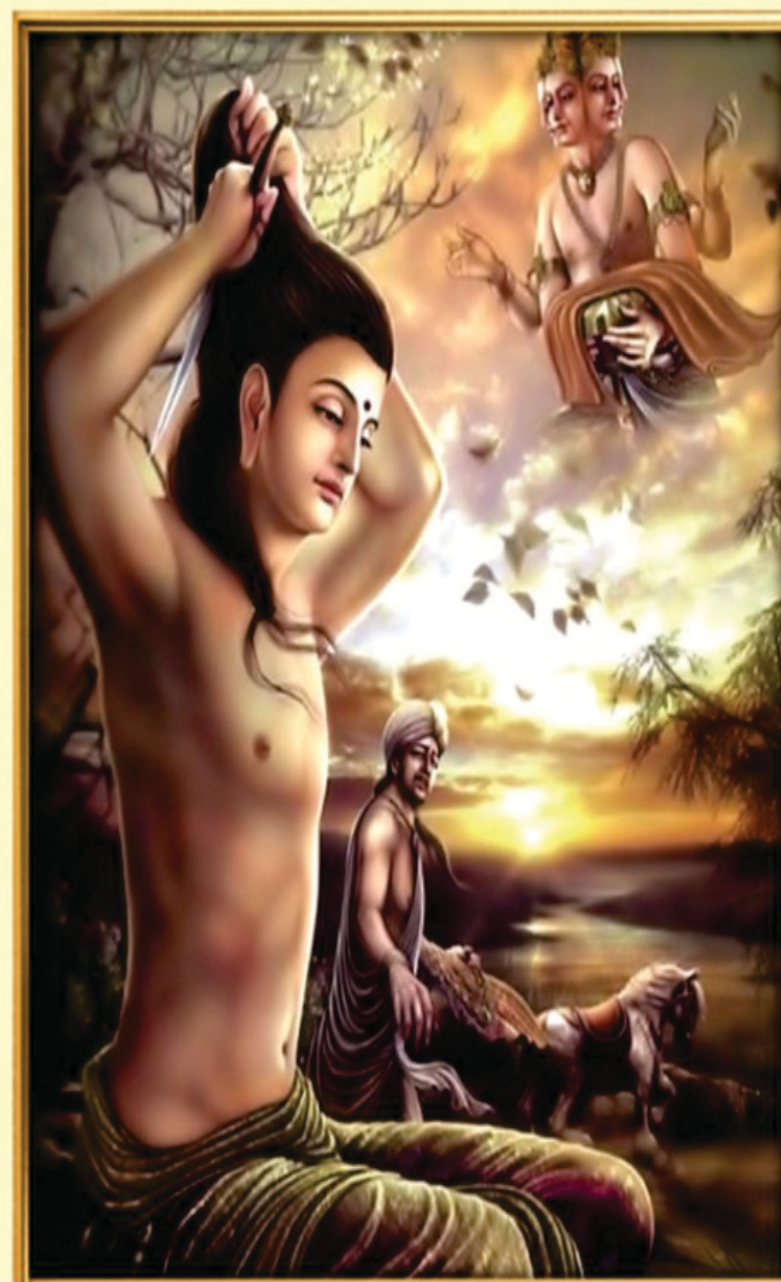
11. Vào một đêm khuya, sau buổi dạ tiệc linh đình của hoàng cung, Thái tử cảm thấy nhàm chán cuộc sống hưởng thụ và vượt thành xuất gia, bỏ lại vợ con đang chìm sâu trong giấc ngủ, lúc đó Ngài 19 tuổi.



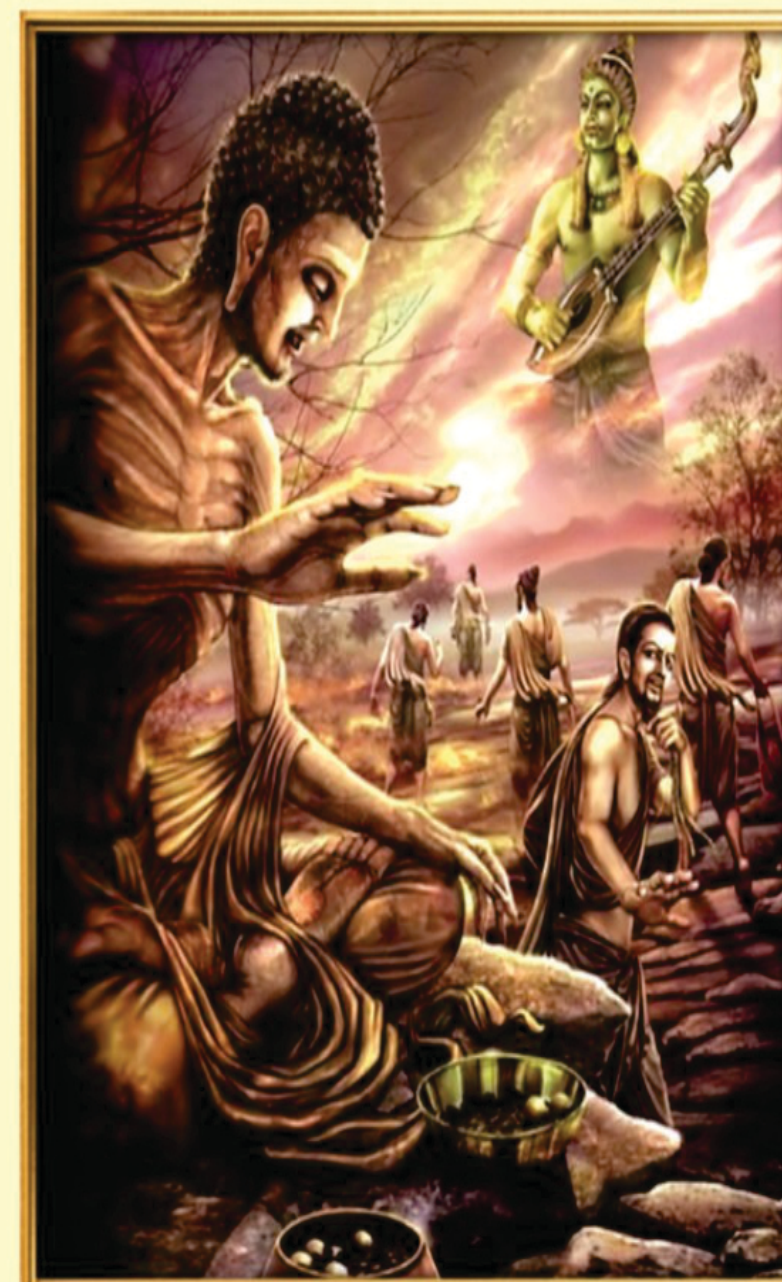
12. Ngài đi ra đi, nhưng sau đó quay lại nhìn nàng và con lần cuối, như một sự vô vọng, an ủi. Hồi kiến thờ, bảo nhi và hoàng tộc, hãy cố quên đau thương. Ta sẽ trở về khi tìm thấy đạo.



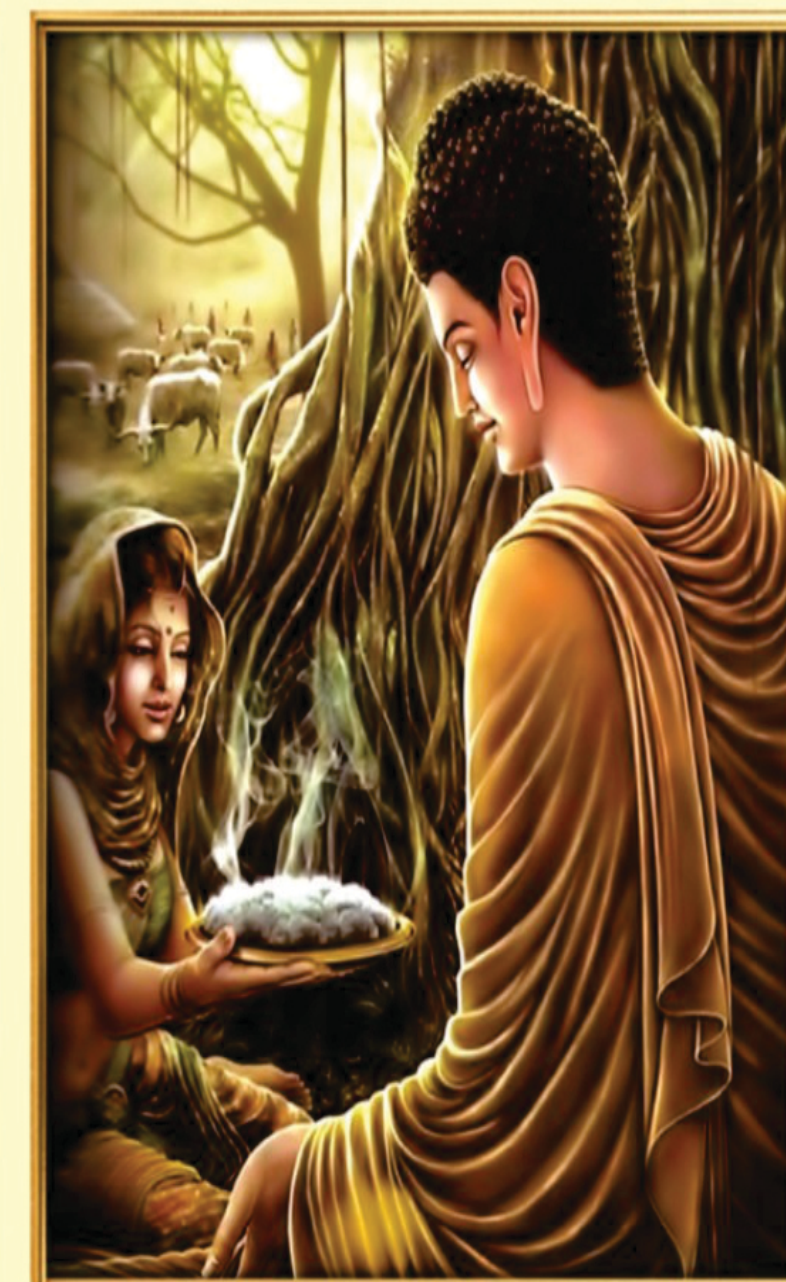
13. Thái tử cỡi con ngựa Kiến-trắc dẫn theo người hầu cận Xa-nặc vượt đèo sông Anoma trong đêm tối.



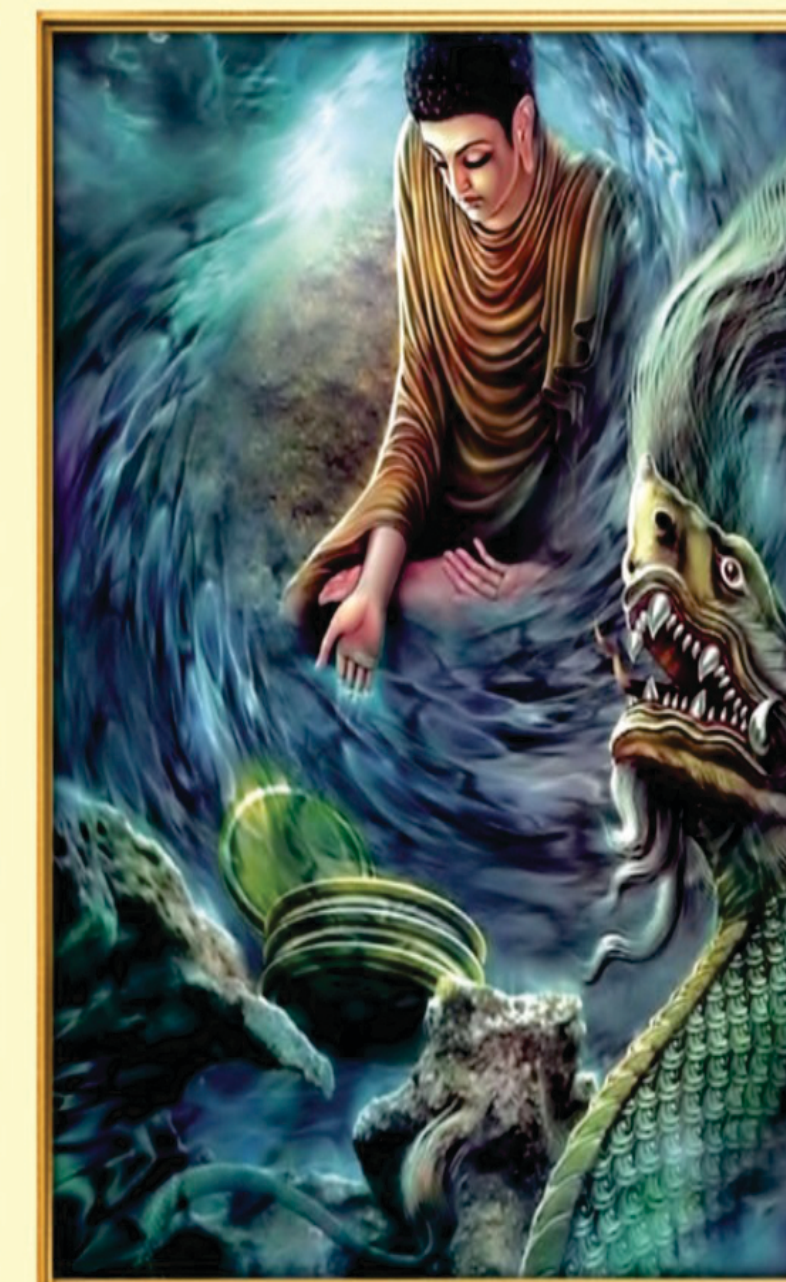
14. Qua khỏi đống sừng, Thái tử cỡi bò hoàng kim, đến kiến các tộc và Xa-nặc cỡi ngựa về bên lại phụ vương, một thân một mình hướng về Hy-ma-lạp sơn quyết chí tìm đạo cầu lợi chúng sinh. Sau khi xuất gia Thái tử theo học với hai vị đạo sĩ Alaka-kalama và Uddaka-Ramaputta trong 5 năm nhưng chưa thấy sự Giác ngộ.



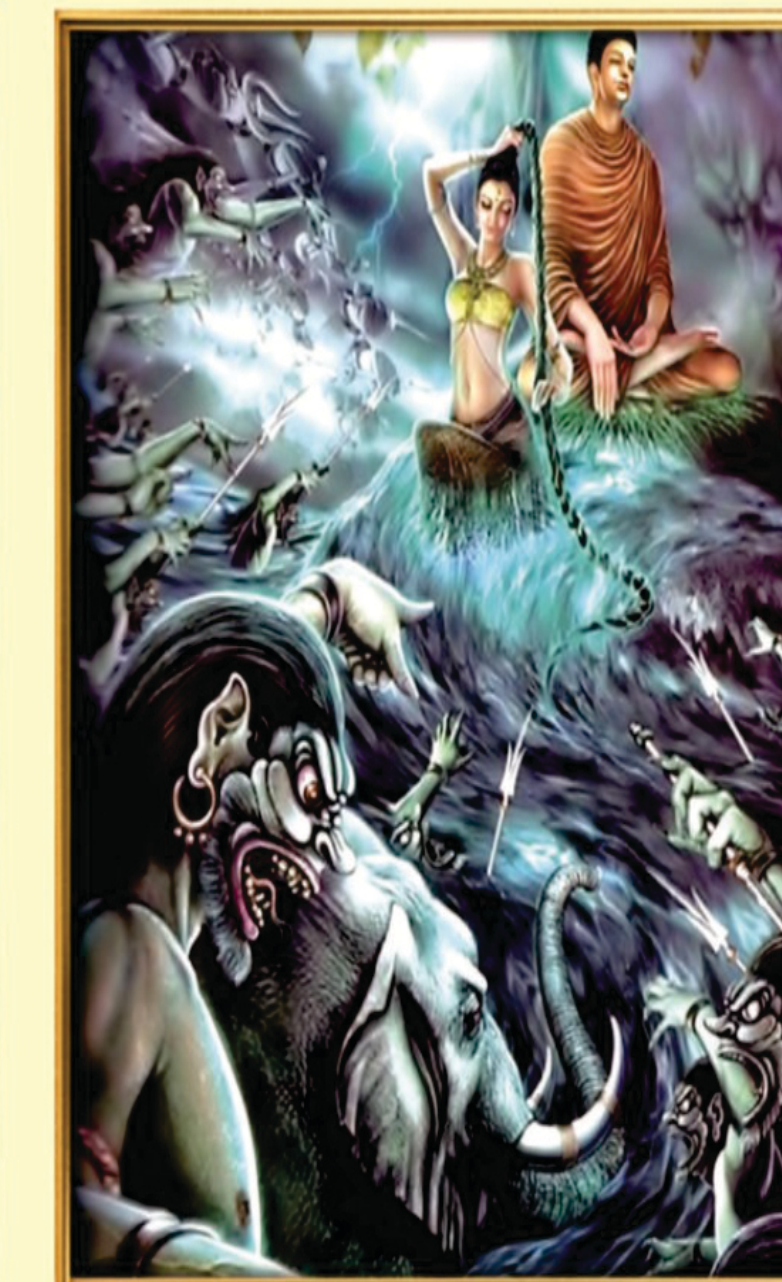
15. Tiếp theo là cùng với 5 anh em Kiều Trần Như học tu trong sáu năm khổ hạnh rừng già, thân thể chỉ còn da bọc xương mà ý đạo vẫn chưa sáng. Đến khi nghe Trời Đế-thích hát về cách lên đày đọa, Thái tử tỉnh ngộ ra và từ bỏ con đường khổ hạnh đi xác để thực hành Trung đạo.



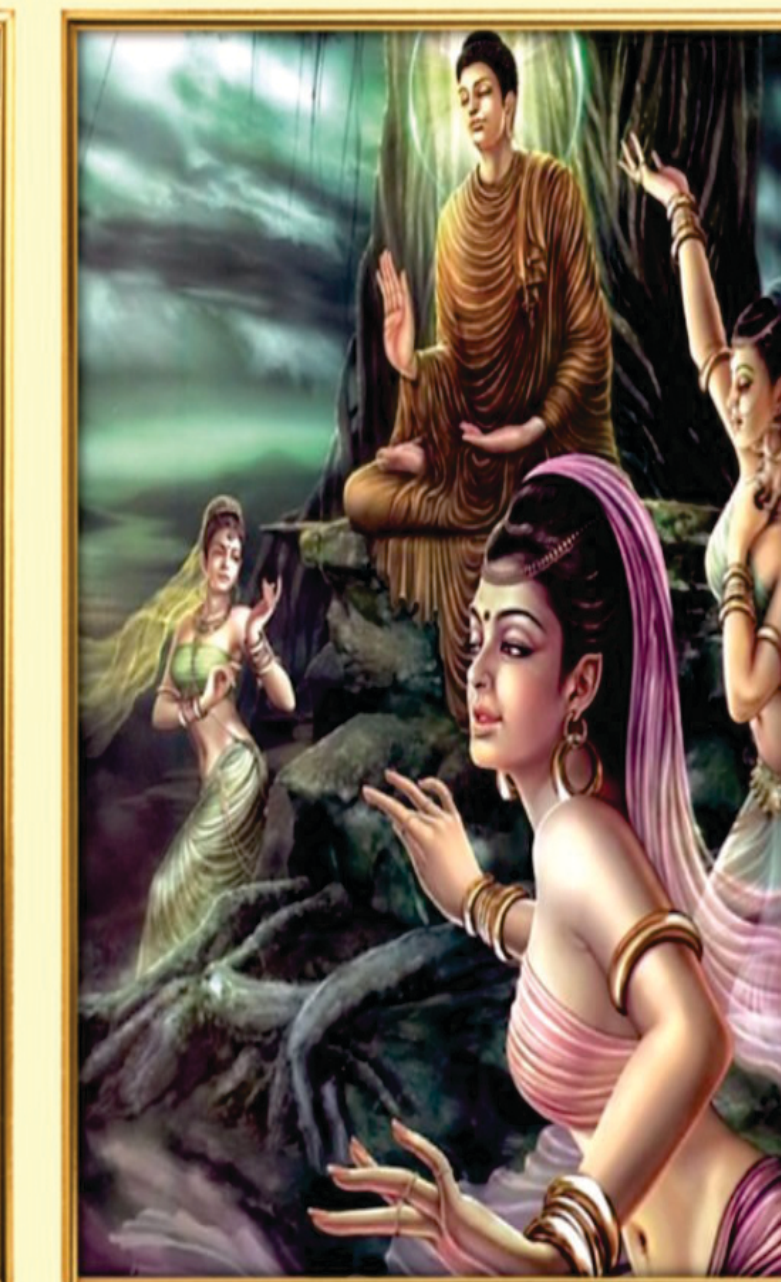
16. Mục nữ Tu Xá Đa (Sujata) dâng bát cháo sữa cùng đường, Thái tử uống xong thấy tinh thần minh mẫn, và nhận thêm bát cơm kết tượng làm gói người thiên từ một nông dân trong vùng, trước khi Ngài đi về cội Bồ Đề bắt đầu thiền định.



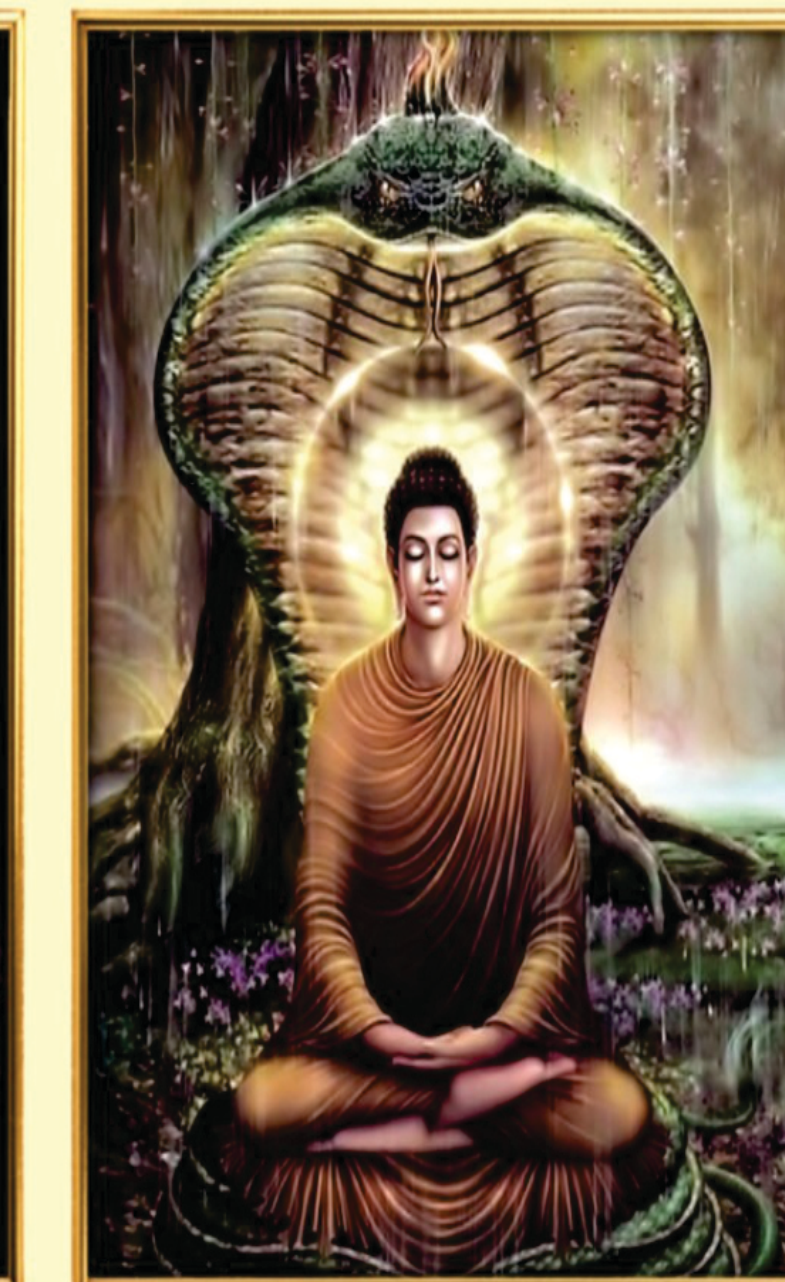
17. Ngài nằm bất xuống sông Ni-lên-thuyền và nguyện rằng: "Nếu ta có thể chứng đắc Phật quả thì khi ta nằm cái bát này xuống sông, nó trôi ngược dòng nước". Núi sông Ngài nằm cái bát xuống dòng sông, cái bát nổi lên mặt nước và trôi ngược dòng.



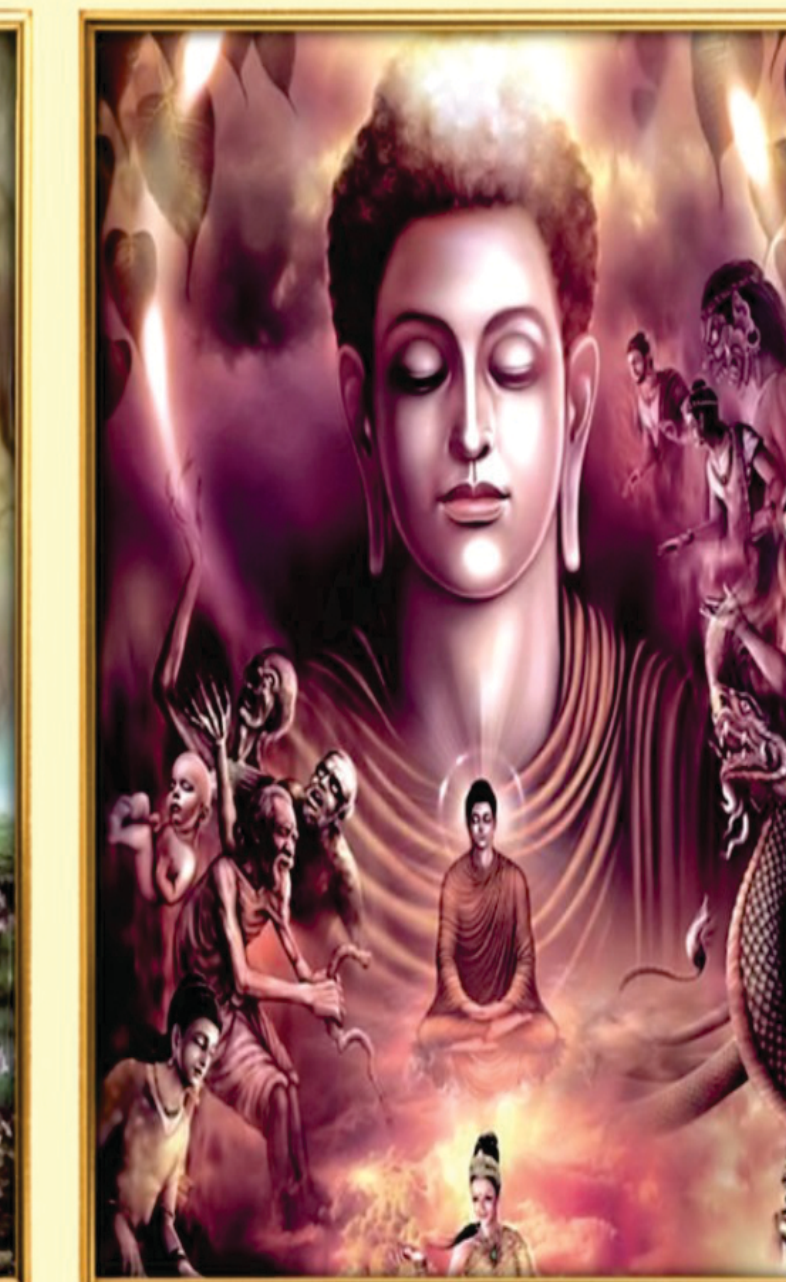
18. Ma vương cùng với ma binh vây quanh quấy phá dụ dỗ, nhưng Thái tử vẫn không nao núng, một lòng an trú trong thiền định. Ma vương cần phục và cúi đầu đánh lễ.



19. Ba nàng công chúa của Ma vương dùng sắc đẹp và những diệu pháp là lối để quyến rũ Đức Phật, nhưng họ chứng đều thất bại.



20. Trong thời gian Đức Phật tham thiền nhập định dưới cội Bồ đề. Mỗi lần gặp thời tiết xấu, rắn mắng và đùng đùng và thần chèn chấn, bà vệ người anh hùng Sĩ Đạt Ta hoàn thành ước nguyện.



21. Vào ngày mùng 8 tháng 12 Âm lịch, khi sao mai và mặt trời, Thái tử giác ngộ bốn chân lý: Khổ, Tập, Diệt, Đạo và chứng quả Vô Thượng Bồ Đề, thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni năm 30 tuổi.



22. Khi Thái Đạt Đa thấu suốt mọi lẽ, bóng tối vô minh tan mất trong tâm của Ngài. Thân thần toả ánh sáng rực rỡ. Ngài không còn là một người thường nữa. Ngài đã giác ngộ chân lý. Bảy giờ sáng Ngài là Phật. Ngài đã đạt được mục đích giải thoát.



23. Vì lợi ích cho chư thiên và nhân loại, Đức Phật đã nhận lời thỉnh cầu của Phạm Thiên quyết định rời cội Bồ-Đề lên đường hoá độ.



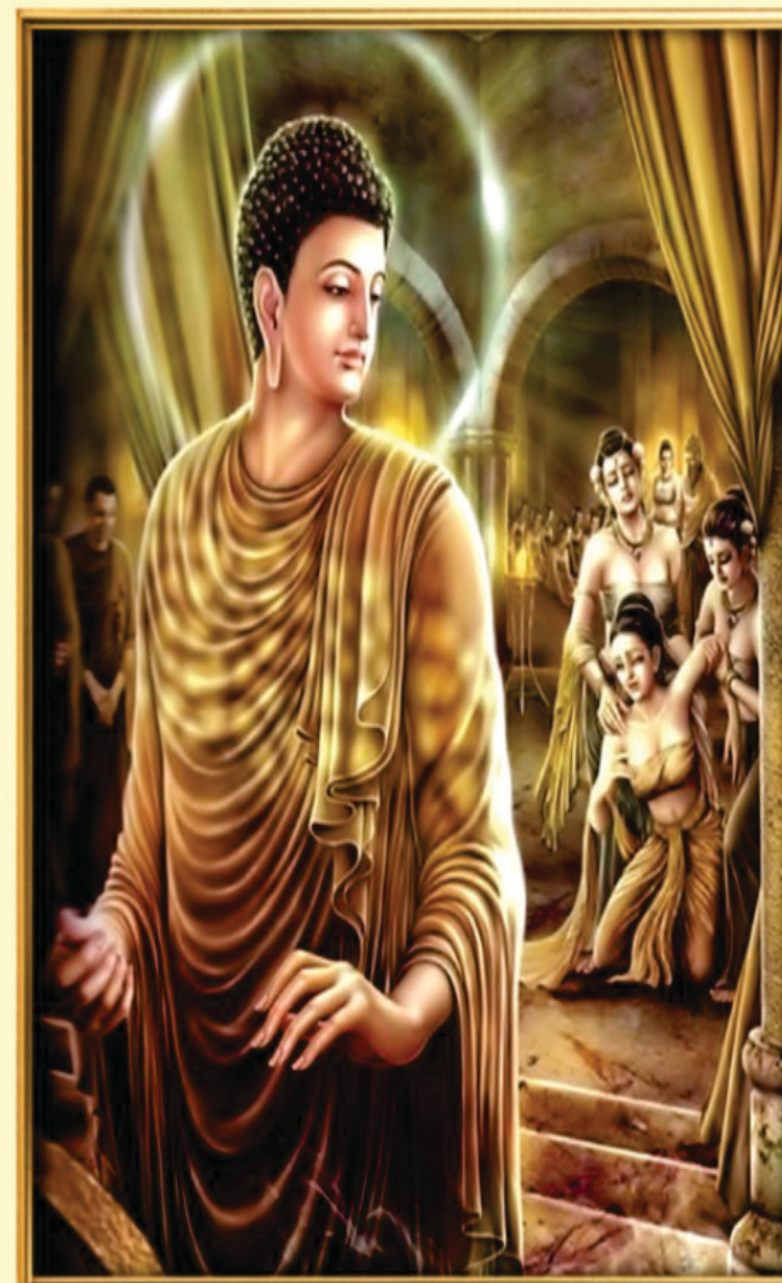
24. Trước tiên, Ngài đến Lộc Uyển tìm 5 anh em Kiều Trần Như là những bạn đồng tu khổ hạnh trước kia để chuyển Bành xe Pháp và thuyết bài pháp đầu tiên Từ Diệu Đế.



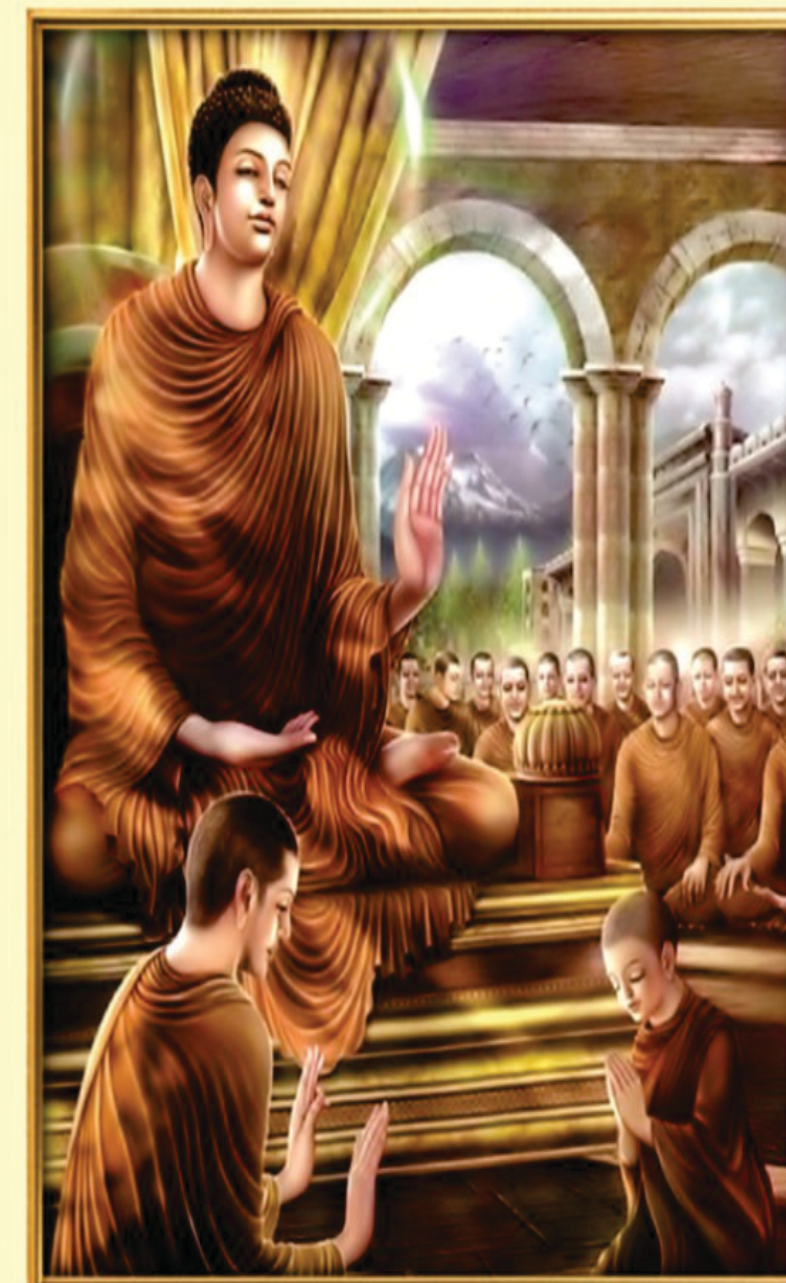
25. Vào ngày rằm tháng sáu, Đức Phật giảng giới cho 1.250 vị Thiện lai Tỷ Khưu: "Không làm các điều ác, hãy làm các điều lành, giữ tâm ý trong sạch, đó là lối chư Phật dạy".



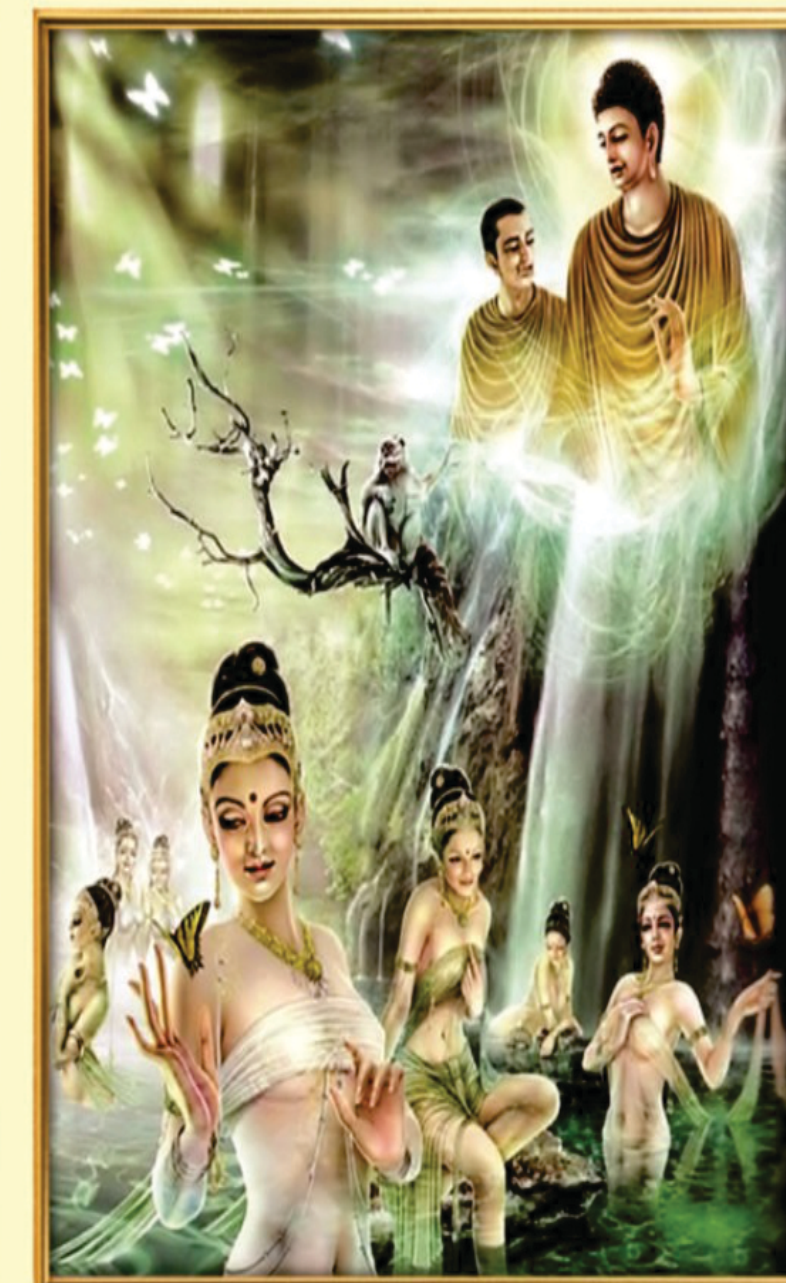
26. Trên con đường thực hiện hạnh nguyện độ sinh, Đức Phật không quên dạy dỗ và hướng dẫn quốc thích. Sau khi thành đạo, Ngài đi cùng chúng đệ tử trở về thành Ca Tỳ La Vệ thuyết pháp độ người thân. Cả hoàng tộc đón Ngài trong niềm kính trọng và hân.



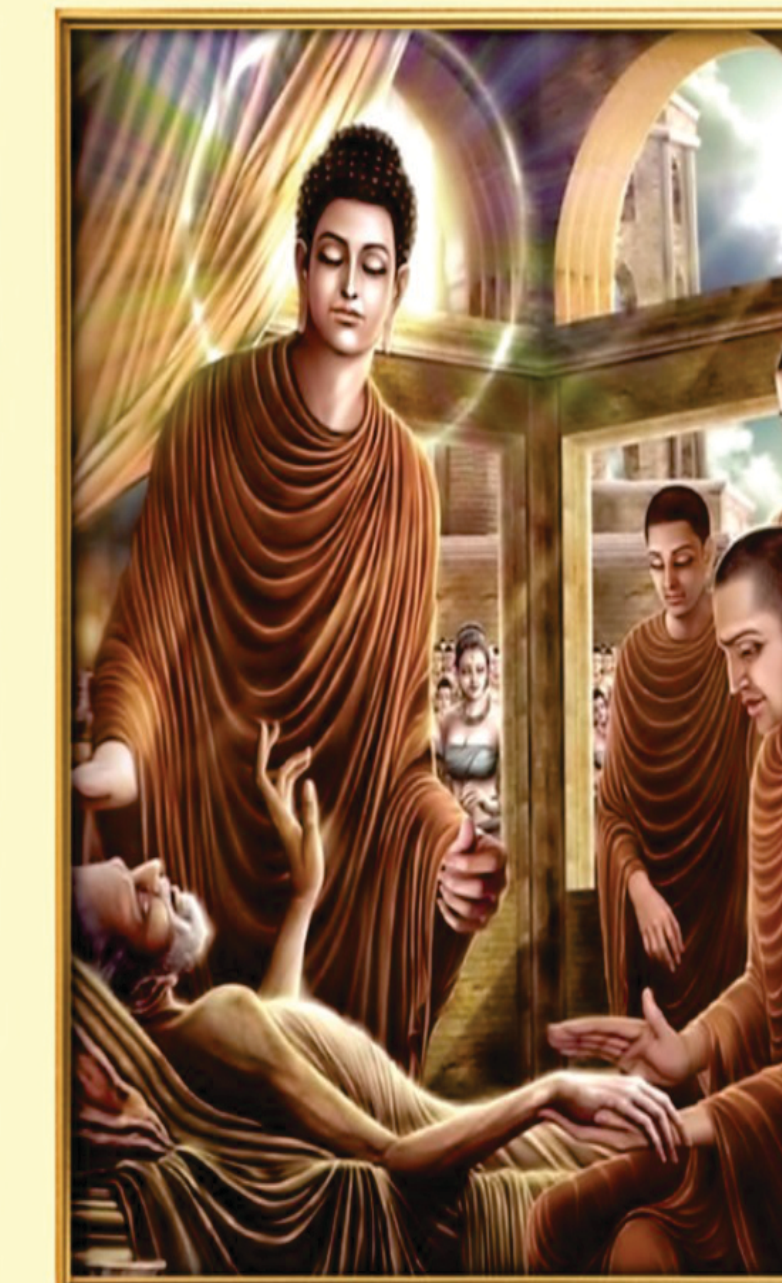
27. Giọt nước mắt vỡ ra sau nhiều năm xa vắng đợi chờ, công chúa Da Du Đà La đón Đức Phật trong nỗi vui mừng khôn xiết. Nàng đã hành thiện biết bao nhiêu khi người bạn của mình đã chứng quả và được muôn người quy ngưỡng. Nhân đó, Đức Phật cũng thuyết pháp độ cho nàng trở thành một trong những vị Tỷ Khưu Ni đầu tiên của Phật giáo.



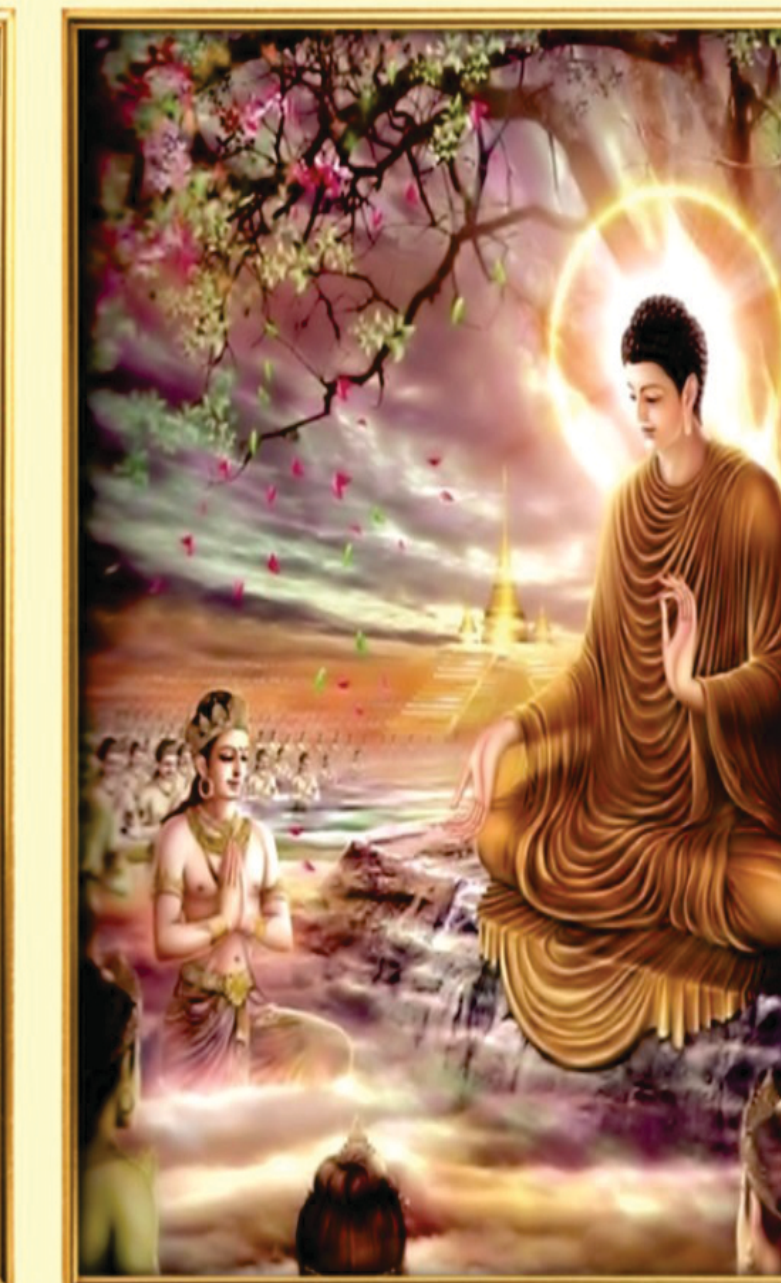
28. Đa Du Đà La muốn con mình thừa hưởng gia tài của Bạt Nương báo con đi theo Phật để được thừa hưởng phần giá cao quý nhất cuộc đời. Đức Phật đã hứa khải và cho La Hầu La gia nhập Tăng đoàn, nhận Tỳ giới Xả Lợi Phất làm thầy và trở thành vị Sa-di đầu tiên của Phật giáo.



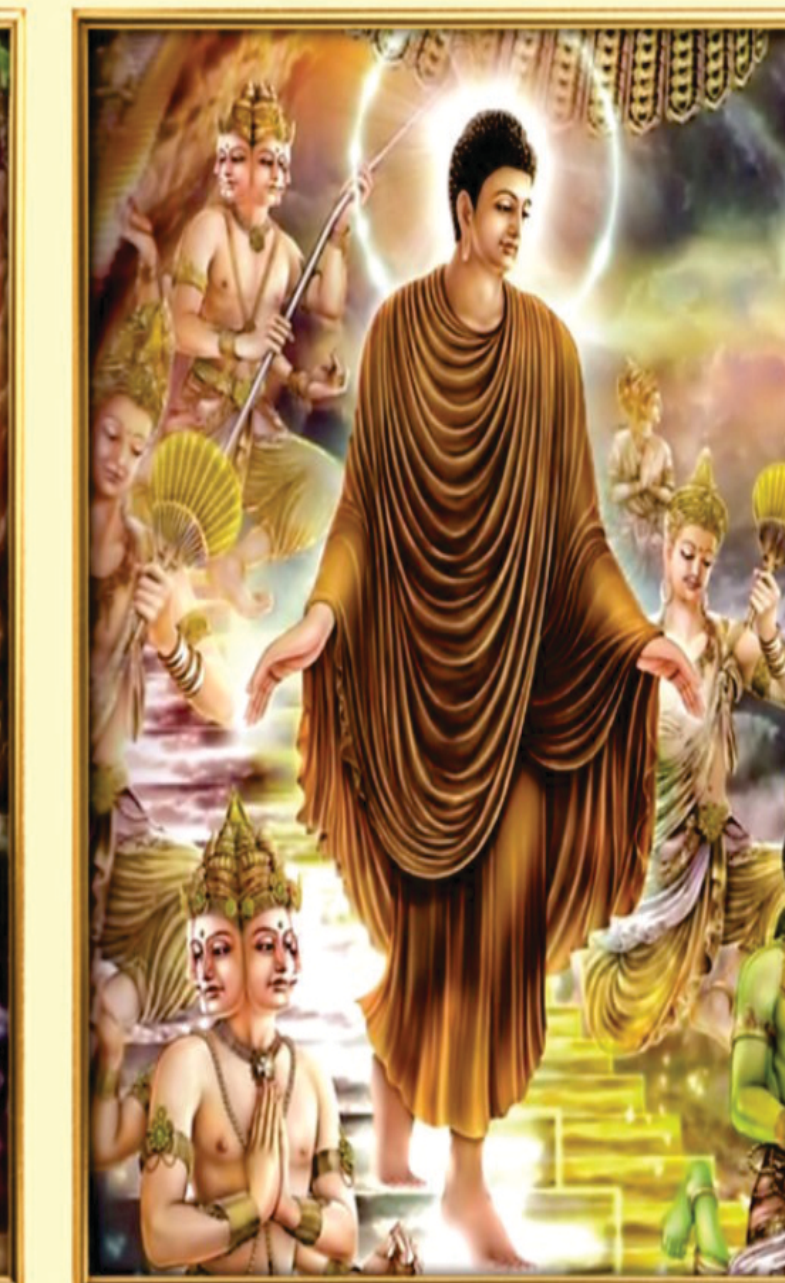
29. Ngày em trai của Ngài là Nan-đà thành hôn, Đức Phật đến thụ trai, rồi trao bình bát cho Nan-đà và đứng dậy ra về. Nan-đà ôm bình bát theo Phật về Tinh xá. Về đến nơi, Phật khuyến chúng xuất gia. Nan-đà miễn cưỡng nhận lời, nhưng rất buồn khổ. Đức Phật đã dùng thần thông đưa Nan-đà lên các cõi trời rồi xuống các cảnh địa ngục. Nan-đà thấy thế mới nỗ lực tu tập, sau đó chứng đắc quả A La Hán.



30. Trên giường bệnh, Vua Tịnh Phạn lại được Đức Phật về thăm và giảng pháp cho nghe. Đức Vua sau 7 ngày tận hưởng pháp lạc do đức quả A La Hán, đã băng hà trong định tỉnh, nhắc nhở hàng đệ tử về tầm gương hiếu hạnh.



31. Vào mùa an cư thứ 7, Đức Phật đi về cung trời Tuột (Đao Lợi) thuyết pháp giảng kinh Đạ Tạng độ chư Thiên và thần mầu là Hoàng hậu Maya.



32. Từ cung trời Đao Lợi trở về, chư Thiên đưa tiễn Ngài rất đông; hàng đệ tử xuất gia và tại gia cũng mừng đón.



33. Sau bữa thụ trai tại núi ông Thuần Đà, Đức Phật nhận thấy tâm thần từ đại lộ và thường huyền diệu, như một cố ve đã đến hồi hư hoại. Ngài thông cáo cho đại chúng biết rằng Ngài sẽ nhập Niết bàn trong thời gian 06. Cả Tăng đoàn và chư thiện nam tín nữ đều mừng tức khi biết được hung tin này.



34. Sau 49 năm thuyết pháp độ sinh, năm 544 trước Tây lịch, Đức Phật nhập Niết bàn giữa hai cây Sa-la tại rừng Cau-thi-na (Kushinagar), thọ 80 tuổi.



35. Đức Phật đã nhập Niết bàn, nhưng gương sáng của đời Ngài vẫn còn chiếu sáng rực rỡ trước mắt chúng ta. Suốt mọi đời, từ lúc Thành đạo cho đến lúc nhập Niết bàn, không một lúc nào Ngài xao lãng mục đích tối thượng là hóa độ chúng sinh đang đắm chìm trong bể khổ.